

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn học: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tuần: 2 Tiết số: 2/ Tổng số tiết: 2

Tên bài học: ĐẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU

(TIẾP)

Thời gian thực hiện: Thứ 2 ngày 12 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS hiểu được ND: Ca ngợi Đế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét áp bức, bắt công, bênh vực chị Nhà Trò yếu đuối.
 - Chọn được danh hiệu phù hợp với tính cách của Đế Mèn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
 - Đọc rành mạch, trôi chảy; giọng đọc phù hợp tính cách của nhân vật Đế Mèn.
 - GD HS tinh thần dũng cảm bảo vệ lẽ phải, bênh vực kẻ yếu
 - Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ
- * *Kĩ năng sống*:- Thể hiện sự thông cảm.- Xác định giá trị.- Tự nhận thức về bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ Đọc thuộc lòng bài Mẹ ốm + Nêu ND bài - GV nhận xét, dẫn vào bài	- 2 HS thực hiện đọc và TLCH - HS ghi vở	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: Mục tiêu: Đọc với giọng trôi chảy, mạch lạc với giọng kể chậm rãi, phát âm đúng, hiểu nghĩa một số từ ngữ	- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS: Toàn bài đọc với giọng kể chuyện: rành mạch, rõ ràng, phân biệt lời nhân vật Đế Mèn: đổng dạc, oai phong - Nhấn giọng những từ ngữ miêu tả: sừng sững, lưng còng, chóp bu, co rúm, béo múp béo míp,... - GV chốt vị trí các đoạn - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lắng nghe Chia đoạn - Bài được chia làm 3 đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu... hung dữ + Đoạn 2: Tiếp theo... chày giã gạo + Đoạn 3: Còn lại - Cá nhân trường điều hành cá nhân đọc nối tiếp đoạn trong cá nhân lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (chung quanh, nhện gộc, lưng còng, chóp bu, chúa trùm, nặc nô, co rúm, dạ ran...) - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó (đọc chú giải) - HS đọc nt đoạn lần 2 theo điều	Máy tính

			khiển của cá nhân trưởng - Các cá nhân báo cáo KQ đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)	
10'	2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: HS hiểu nội dung từng đoạn và nội dung cả bài	- GV yêu cầu đọc các câu hỏi cuối bài + Trận địa mai phục của bạn nhện đáng sợ như thế nào? + Chúng giăng trận địa như vậy để làm gì? => Nội dung đoạn 1 + Dế Mèn đã làm cách nào để bạn nhện phải sợ? + Dế Mèn đã nói như thế nào để bạn Nhện nhận ra lẽ phải? + Bạn Nhện sau đó đã hành động như thế nào? => Đoạn 2 giúp em hình dung ra cảnh gì? + Sau lời lẽ đanh thép của Dế Mèn, bạn nhện đã hành động như thế nào? => Nêu nội dung chính của đoạn? + Em thấy có thể tặng Dế Mèn danh hiệu nào trong số các danh hiệu sau đây: võ sĩ, tráng sĩ, hiệp sĩ, dũng sĩ, anh hùng? + Nêu nội dung bài	- 1 HS đọc 4 câu hỏi - HS làm việc theo cá nhân Chia sẻ kết quả + Bọn Nhện chằng tơ ngang kín đường, sừng sững giữa lối đi trong khe đá... + Chúng mai phục như vậy để bắt Nhà Trò trả nợ * Cảnh mai phục của bọn nhện thật đáng sợ + Chủ động hỏi, lời lẽ oai phong... + Hành động tỏ rõ sức mạnh: quay phắt lưng, phóng càn đập phanh phách... + Phân tích theo cách so sánh và đe dọa chúng + Chúng sợ hãi dạ ran, phá dây tơ chằng lối * Dế Mèn ra oai với bọn Nhện + Chúng sợ hãi dạ ran cuống cuống chạy, chạy ngang, phá hết các dây tơ chằng lối * Dế Mèn giảng giải để bọn nhện nhận ra lẽ phải + Dế Mèn xứng đáng nhận danh hiệu hiệp sĩ vì Dế Mèn hành động mạnh mẽ, kiên quyết và hào hiệp... * Ca ngợi Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét áp bức, bất công, bênh vực kẻ yếu - HS ghi lại ý nghĩa của bài	Máy tính
10'	C. Hoạt động Luyện tập, thực hành Luyện đọc diễn cảm Mục tiêu: HS đọc diễn cảm được đoạn số 2 của bài, thể hiện được giọng điệu oai phong và hành động mạnh mẽ của Dế Mèn	- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài - Yêu cầu đọc diễn cảm đoạn 2 - GV nhận xét, đánh giá chung	- HS nêu lại giọng đọc cả bài - 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài - Cá nhân trưởng điều hành: + Luyện đọc theo cá nhân + Vài cá nhân thi đọc trước lớp - Bình chọn cá nhân đọc hay	Máy tính
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Liên hệ cuộc sống, biết vận dụng sau khi học xong bài	+ Em học được điều gì từ Dế Mèn? - GV giáo dục HS học tập thái độ bảo vệ lẽ phải, bảo vệ kẻ yếu của Dế Mèn	- HS nêu - VN tìm đọc tác phẩm Dế Mèn phiêu lưu kí của Tô Hoài	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn học: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tuần: 2 Tiết số: 1/Tổng số tiết: 1

Tên bài học: TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH

Thời gian thực hiện: Thứ 4 ngày 14 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

I- Hiểu ND: Ca ngợi truyện cổ của nước ta vừa nhân hậu, thông minh vừa chứa đựng kinh nghiệm quý báu của cha ông. (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc 10 dòng thơ đầu hoặc 12 dòng thơ cuối)

- Đọc rành mạch, trôi chảy; bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn khổ thơ với giọng tự hào, tình cảm

- Biết trân trọng, yêu quý và có ý thức giữ gìn các câu chuyện cổ của nước ta

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK

- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ 1 HS đọc bài: "Đế Mèn bênh vực kẻ yếu" + Nêu nội dung đoạn trích - GV dẫn vào bài mới	+ 1 HS đọc + HS nêu nội dung...	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: Đọc rành mạch, trôi chảy, ngắt nhịp tốt các câu thơ lục bát	- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc: Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, mang cảm hứng ngợi ca, tự hào - GV chốt vị trí các đoạn - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lớp chia đoạn - Bài chia làm 3 đoạn + Đoạn 1: 6 câu đầu + Đoạn 2: 8 câu tiếp + Đoạn 3: Còn lại - Cá nhân đọc nối tiếp trong cá nhân lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (sâu xa, độ trì, răng dũa, độ lượng, đa tình, đa mang...) - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó: (đọc phần chú giải) - HS đọc nối tiếp lần 2 - Các cá nhân báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)	Máy tính
8'	2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: Mục tiêu: Hiểu nội dung bài thơ (trả lời được các câu hỏi cuối bài)	- GV phát phiếu học tập cho từng cá nhân + Vì sao tác giả yêu truyện cổ nước nhà?	- HS tự làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi - HS báo cáo: + Vì truyện cổ nước mình rất nhân hậu và có ý nghĩa rất sâu xa, có những phẩm chất tốt đẹp của ông cha ta... + Ông cha ta đã trải qua bao mưa	Máy tính

		<p>+ Em hiểu câu thơ : Vàng con nắng, trắng con mưa” như thế nào?</p> <p>* Nhận mặt: Giúp con cháu nhận ra truyền thống tốt đẹp, bản sắc dân tộc của ông cha từ bao đời nay</p> <p>+ Bài thơ gợi cho em nhớ tới truyện cổ nào, chi tiết nào cho em biết điều đó?</p> <p>+ Em hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện đó?</p> <p>+ Em biết những truyện cổ nào thể hiện lòng nhân hậu của người Việt Nam ta? Nêu ý nghĩa của truyện đó?</p> <p>+ Em hiểu hai dòng thơ cuối bài như thế nào?</p> <p>+ Qua bài thơ trên tác giả muốn nói với chúng ta điều gì?</p> <p>* HS M3+M4 đọc trả lời câu hỏi hoàn chỉnh và các câu nêu nội dung đoạn, bài</p>	<p>nắng, qua thời gian để đúc rút những bài học kinh nghiệm quý báu...</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>+ Gợi cho em nhớ tới truyện cổ Tấm Cám, Đẽo cày giữa đường qua chi tiết: Thị thơm thị giầu người thơm. Đẽo cày theo ý người ta...</p> <p>+ HS tự nêu theo ý mình</p> <p>+ Mỗi HS nói về một truyện và nêu ý nghĩa</p> <p>+ Là lời ông cha răn dạy con cháu đời sau hãy sống nhân hậu, độ lượng và công bằng, chăm chỉ, tự tin</p> <p>* Nội dung: Bài thơ ca ngợi kho tàng truyện cổ của đất nước, đề cao những phẩm chất tốt đẹp của ông cha ta: nhân hậu, độ lượng, công bằng</p> <p>- HS ghi lại nội dung bài</p>	
12'	<p>C. Hoạt động Luyện tập, thực hành</p> <p><i>Luyện đọc diễn cảm</i></p> <p>Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng tự hào. Học thuộc lòng bài thơ</p>	<p>+ Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài</p> <p>- Yêu cầu các cá nhân tự chọn đoạn đọc diễn cảm</p> <p>- GV nhận xét chung</p>	<p>- 1 HS nêu lại</p> <p>- Cá nhân trưởng điều khiển cá nhân đọc diễn cảm</p> <p>- Thi đọc diễn cảm trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, bình chọn.</p> <p>- Học thuộc lòng bài thơ</p>	Máy tính
5'	<p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p>	<p>- Em học được điều gì qua các câu chuyện cổ?</p> <p>- YC Suu tầm tìm thêm các câu chuyện cổ tích VN</p>	<p>- HS nêu theo ý hiểu</p> <p>- Suu tầm và kể lại một vài câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em thích</p>	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: KỂ CHUYỆN

Tuần: 2 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 1

Tên bài học: KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

Thời gian thực hiện: Thứ 2 ngày 12 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu câu chuyện thơ Nàng tiên ốc, kể lại đủ ý bằng lời của mình.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Con người cần thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau.
- Dựa vào bài thơ, kể lại được câu chuyện Nàng tiên Ốc bằng lời của mình.
- GD HS lòng nhân ái, yêu thương con người
- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	<ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS tiếp nối nhau kể từng đoạn truyện(M1+M2) hoặc kể toàn chuyện(M3+M4) Sự tích hồ Ba Bể + <i>Câu chuyện muốn nói điều gì?</i>- GV nhận xét, khen/ động viên.- Kết nối bài học	<ul style="list-style-type: none">- HS kể chuyện+ <i>Cần có lòng nhân ái, quan tâm, chia sẻ với người khác</i>	Máy tính Vở
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức: Mục tiêu: HS nắm rõ yêu cầu của bài, nắm được nội dung câu chuyện	<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc đề bài và nội dung bài thơ- GV đặt các câu hỏi để HS nắm được nội dung câu chuyện:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Bà già nghèo bắt được con ốc như thế nào?</i>+ <i>Bà đã làm gì với con ốc?</i>+ <i>Khi đi làm về, bà lão thấy gì lạ?</i>+ <i>Bà già đã làm gì khi thấy nàng tiên bước ra từ chum nước?</i>	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS đọc- HS trả lời các câu hỏi+ <i>Con ốc rất xinh, vỏ màu xanh biêng biếc</i>+ <i>Bà thương không bán nên đã thả vào chum nước.</i>+ <i>Bà thấy sân nhà sạch sẽ,...</i>+ <i>Bà đập vỡ vỏ ốc và ôm lấy nàng tiên.</i>	Máy tính
15'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành: Thực hành kể chuyện – Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện Mục tiêu : HS ghi nhớ nội dung câu chuyện và kể lại được theo lời kể của mình. Nêu được ý nghĩa câu chuyện	<ul style="list-style-type: none">a/. Kể chuyện theo cặp:<ul style="list-style-type: none">* Kể trong nhóm:- HS thực hành kể trong nhóm. GV đi hướng dẫn những HS gặp khó khăn.Gợi ý: Em cần dùng lời của mình để kể chứ không phải đọc lại nguyên văn các câu thơ* Kể trước lớp:- Tổ chức cho HS thi kể.- GV khuyến khích HS lắng nghe và hỏi lại bạn kể những tình tiết về nội dung truyện, ý nghĩa truyện.- Nhận xét, bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất, bạn kể hấp dẫn	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS ngồi cùng bàn kể chuyện, trao đổi về ý nghĩa truyện với nhau.- 5 đến 7 HS thi kể và trao đổi về ý nghĩa truyện.- HS đặt câu hỏi cho bạn kể chuyện về nội dung và ý nghĩa của chuyện	Máy tính

		nhất. + Ý nghĩa câu chuyện là gì? * Giúp đỡ hs M1+M2	+ Câu chuyện khuyên chúng ta cần biết yêu thương, đùm bọc nhau	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu:	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Suy tầm các câu chuyện khác cùng chủ đề	

IV.ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: CHÍNH TẢ

Tên bài học: MƯỜI NĂM CỘNG BẠN ĐI HỌC

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 5 ngày 15 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng các hình thức đoạn văn

- Làm đúng BT2 phân biệt s/x, ăn/ăng, giải được câu đố BT 3a
- Rèn kĩ năng viết đẹp, viết đúng chính tả.
- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết
- NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành HS cùng hát kết hợp với vận động tại chỗ	Máy tính Vở
5'	B. Hình thành kiến thức mới 1. Chuẩn bị viết chính tả: * Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách viết đoạn văn.	a. Trao đổi về nội dung đoạn cần viết - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK. + <i>Đoạn văn viết về ai?</i> + <i>Câu chuyện có điều gì cảm động?</i> - Hướng dẫn viết từ khó: Gọi HS nêu từ khó, sau đó GV đọc cho HS luyện viết. - Lưu ý viết hoa các tên riêng có trong bài	- 1 HS đọc- HS lớp đọc thầm + <i>Đoạn văn viết về bạn Đoàn Trường Sinh 10 năm cộng bạn đi học</i> + <i>Trong suốt 10 năm, bạn Đoàn Trường Sinh không ngại đường qua đèo, suối, khúc khuỷu, gập ghềnh, ngày nào cũng công bạn Hạnh tới trường.</i> - HS nêu từ khó viết: <i>khúc khuỷu, gập ghềnh, không quản khó khăn, đội tuyển,...</i> - Viết từ khó vào vở nháp	Máy tính
13'	2. Viết bài chính tả: * Mục tiêu: Hs nghe - viết tốt bài chính tả theo cách viết đoạn văn.	- GV đọc bài cho HS viết - GV theo dõi và nhắc nhở, giúp đỡ HS viết chưa tốt. - Nhắc nhở cách cầm bút và tư thế ngồi viết.	- HS nghe - viết bài vào vở	Máy tính
5'	3. Đánh giá và nhận xét bài * Mục tiêu: Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. Nhận ra các lỗi sai và sửa sai	- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài viết của HS	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau	

			- Lắng nghe.	
7'	4. Làm bài tập chính tả: * Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được s/x, ăn/ăng	Bài 2: Chọn cách viết đúng trong ngoặc đơn + <i>Câu chuyện có gì đáng cười?</i> Bài 3:	Lời giải: sau, rằng, chẳng, xin, bản khoảnh, xem - 1 hs đọc to đoạn văn đã điền hoàn chỉnh. + <i>Đáng cười ở sự đãng trí của vị khách, bà ta hỏi không phải để xin lỗi mà hỏi để xem mình đã tìm đúng ghế ngồi chưa</i> - Lời giải: sáo - sao	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ôn KT	- Viết 5 tiếng, từ chứa s/x - Tìm các câu đố chữ tương tự và giải các câu đố đó.	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tuần: 2 Tiết số: 1 Tổng số tiết: 2

Tên bài học: MỞ RỘNG VỐN TỪ: NHÂN HẬU - ĐOÀN KẾT

Thời gian thực hiện: Thứ 3 ngày 13 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết thêm một số từ ngữ (gồm cả thành ngữ, tục ngữ và từ Hán Việt thông dụng) về chủ điểm Thương người như thể thương thân (BT1, BT4); nắm được cách dùng một số từ có tiếng “nhân” theo hai nghĩa khác nhau: người, lòng thương người (BT2, BT3).

- HS biết vận dụng từ ngữ trong đặt câu, viết câu

- HS có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

- NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

* ĐCND : Không làm BT 4

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính, từ điển

- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG										
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS											
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV giới thiệu và dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở										
30'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: Biết thêm một số từ ngữ (gồm cả thành ngữ, tục ngữ và từ Hán Việt thông dụng) về chủ điểm Thương người như thể thương thân (BT1, BT4); nắm được cách dùng một số từ có tiếng “nhân” theo hai nghĩa khác nhau: người, lòng thương người (BT2, BT3).	* Cách tiến hành: Bài 1: Tìm các từ ngữ: - Chữa bài, nhận xét, yêu cầu HS đặt câu hoặc giải nghĩa một trong các từ mà các em tìm được Bài 2: Cho các từ sau: nhân dân, nhân hậu, nhân ái, công nhân, nhân loại,...Hãy cho biết. + Giải nghĩa từ. + Sắp xếp các từ vào nhóm cho phù hợp.	- Hs nêu yêu cầu bài. - Hs thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu bài tập – Chia sẻ trước lớp <table border="1"><tr><td>Thể hiện lòng nhân hậu...</td><td>Trái nghĩa với Nhân hậu hoặc...</td><td>Thể hiện tinh thần đùm bọc...</td><td>Trái nghĩa a với Đùm bọc hoặc ...</td></tr><tr><td>Lòng thương người, nhân ái, nhân đức,...</td><td>Độc ác, tàn ác, tàn bạo, hung tàn,...</td><td>Cru mang, che chở, đỡ đần,...</td><td>ức hiếp, hiếp đáp, bắt nạt, doạ nạt,..</td></tr></table> - HS cùng giải nghĩa từ - Hs làm bài nhóm 2 vào phiếu BT cá nhân. <table border="1"><tr><td>"nhân" có nghĩa là người.</td><td>"nhân" có nghĩa lòng thương người</td></tr></table>	Thể hiện lòng nhân hậu...	Trái nghĩa với Nhân hậu hoặc...	Thể hiện tinh thần đùm bọc...	Trái nghĩa a với Đùm bọc hoặc ...	Lòng thương người, nhân ái, nhân đức,...	Độc ác, tàn ác, tàn bạo, hung tàn,...	Cru mang, che chở, đỡ đần,...	ức hiếp, hiếp đáp, bắt nạt, doạ nạt,..	"nhân" có nghĩa là người.	"nhân" có nghĩa lòng thương người	Phiếu BT
Thể hiện lòng nhân hậu...	Trái nghĩa với Nhân hậu hoặc...	Thể hiện tinh thần đùm bọc...	Trái nghĩa a với Đùm bọc hoặc ...											
Lòng thương người, nhân ái, nhân đức,...	Độc ác, tàn ác, tàn bạo, hung tàn,...	Cru mang, che chở, đỡ đần,...	ức hiếp, hiếp đáp, bắt nạt, doạ nạt,..											
"nhân" có nghĩa là người.	"nhân" có nghĩa lòng thương người													

		<p>- Gv nhận xét, chữa bài. + Yêu cầu tìm thêm các từ có chứa tiếng "nhân" khác và cho biết nghĩa của tiếng trong từ</p> <p>Bài 3: Đặt câu với 1 từ ở BT 2</p> <p>- Gọi hs nối tiếp đọc câu đặt được.</p> <p>- Gv nhận xét, chữa bài, lưu ý hình thức và nội dung của câu</p>	<table border="1"> <tr> <td>Nhân dân, nhân loại, công nhân, nhân tài.</td> <td>Nhân hậu, nhân đức, nhân ái, nhân từ.</td> </tr> </table> <p>- HS nối tiếp nêu: <i>nhân đạo, ân nhân, nhân vô thập toàn, quý nhân, nhân văn,...</i></p> <p>- HS nối tiếp nói câu</p> <p>- Viết câu vào vở</p> <p>VD: Nhân dân ta có lòng nồng nàn yêu nước. Bố em là công nhân. Bà em rất nhân hậu. Người Việt Nam ta giàu lòng nhân ái.</p>	Nhân dân, nhân loại, công nhân, nhân tài.	Nhân hậu, nhân đức, nhân ái, nhân từ.	
Nhân dân, nhân loại, công nhân, nhân tài.	Nhân hậu, nhân đức, nhân ái, nhân từ.					
5'	D. Hoạt động ứng dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	<p>- Ghi nhớ các từ ngữ được mở rộng</p> <p>- Tìm hiểu ý nghĩa các câu tục ngữ BT 4</p>			

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: **DẤU HAI CHẤM**

Thời gian thực hiện: *Thứ 5 ngày 15 tháng 9 năm 2022*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu tác dụng của dấu hai chấm trong câu (ND ghi nhớ).
- Nhận biết tác dụng của dấu hai chấm (BT1); bước đầu biết dùng dấu hai chấm khi viết văn (BT2).
- Tích cực, tự giác học bài..
- NL tự học, NL ngôn ngữ, NL sáng tạo

* **GĐDDHCM** : *Bác Hồ là tấm gương cao đẹp, trọn đời phấn đấu, hi sinh vì tương lai của đất nước, vì hạnh phúc của nhân dân*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- Dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
15'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Hiểu tác dụng của dấu hai chấm trong câu (ND ghi nhớ).	a. Nhận xét - Gọi hs đọc các đoạn văn * GĐDDHCM : <i>Bác Hồ là tấm gương cao đẹp, trọn đời phấn đấu, hi sinh vì tương lai của đất nước, vì hạnh phúc của nhân dân</i> - Tổ chức cho hs thảo luận theo nhóm : Tác dụng của dấu hai chấm? - Gọi HS trình bày kết quả. - Gv chữa bài, nhận xét, chốt lại tác dụng của dấu hai chấm b. Ghi nhớ: - Gọi HS đọc phần ghi nhớ.	- 3 HS nối tiếp nhau đọc - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm 2 – Chia sẻ trước lớp a. Dấu (:) báo hiệu phần sau là lời nói của Bác Hồ, dùng kết hợp dấu ngoặc kép b. Báo hiệu câu sau là lời nói của Dế Mèn, kết hợp với dấu gạch ngang. c. Dấu hai chấm báo hiệu bộ phận đi sau là lời giải thích rõ những dấu hiệu lạ... - 2 hs đọc ghi nhớ.	Máy tính
15'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: Nhận biết tác dụng của dấu hai chấm (BT1); bước đầu biết dùng dấu hai chấm khi viết văn (BT2).	Bài 1: Nêu tác dụng của dấu hai chấm. - Gọi hs đọc từng câu văn. - Tổ chức cho hs làm bài cá nhân . - Chữa bài, nhận xét.	- 1 HS đọc đề bài. - Hs làm bài cá nhân, trình bày kết quả. a. Dấu hai chấm báo hiệu phần sau là lời nói của tác giả, của cô giáo.	

		<p>+ Phần a, dấu hai chấm dùng kết hợp với dấu gì?</p> <p>- GV chốt lại tác dụng của dấu hai chấm</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Tổ chức cho hs làm bài cá nhân vào vở.</p> <p>- Gọi hs đọc đoạn văn vừa viết.</p> <p>- Gv nhận xét.</p>	<p>b. Dấu hai chấm báo hiệu phần sau là lời giải thích những cảnh vật dưới tầm bay của chuồn chuồn.</p> <p>+ Dùng kết hợp với dấu gạch ngang và dấu ngoặc kép</p> <p>- 1 hs đọc đề bài.</p> <p>- Hs viết bài vào vở.</p> <p>- 4 - 5 hs đọc đoạn văn vừa viết và chỉ ra vị trí dùng dấu hai chấm</p> <p>- Ghi nhớ tác dụng của dấu hai chấm</p>	
5'	D. Hoạt động ứng dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN tìm các đoạn văn đã học dấu hai chấm và tác dụng của dấu hai chấm đó	

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Trường: **TIỂU HỌC GIANG BIÊN**
Môn học: **TIẾNG VIỆT**
Phân môn: **TẬP LÀM VĂN**

GIÁO VIÊN: **NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**
Lớp: **4A1**
Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài: **KỂ LẠI HÀNH ĐỘNG CỦA NHÂN VẬT**

Thời gian thực hiện: *Thứ 3 ngày 13 tháng 9 năm 2022*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu: Hành động của nhân vật thể hiện tính cách của nhân vật, nắm được cách kể hành động của nhân vật (ND ghi nhớ).
- Biết dựa và tính cách để xác định hành động của từng nhân vật (Chim Sẻ, Chim Chích), bước đầu biết sắp xếp các hành động theo thứ tự trước – sau để thành câu chuyện
- HS tích cực, tự giác làm việc
- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL tự học, NL giao tiếp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bài giảng điện tử, máy tính, SGK

Bảng phụ viết sẵn

Hành động của cậu bé	Ý nghĩa của hành động
Giờ làm bài:
Giờ trả bài:
Lúc ra về:

- HS: SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH		ĐỒ DÙNG								
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS									
5'	A. Hoạt động mở đầu	+ <i>Tính cách nhân vật trong truyện được thể hiện qua điều gì?</i> - GV kết nối - dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét + <i>Thể hiện qua lời nói và hành động của nhân vật đó</i>	Máy tính								
15'	B. Hoạt động hình thành KT Mục tiêu: Hiểu: Hành động của nhân vật thể hiện tính cách của nhân vật, nắm được cách kể hành động của nhân vật (ND ghi nhớ).	a. Nhận xét - Đọc chuyện "Bài văn bị điểm không" và yêu cầu 1. - Tổ chức cho hs đọc bài cá nhân. - Tổ chức cho hs thảo luận nhóm yêu cầu 2 ; 3. + <i>Ghi vấn tắt hành động và ý nghĩa của hành động</i> + <i>Các hành động kể theo thứ tự nào?</i> b. Ghi nhớ: - GV chốt lại nội dung	- 1 hs đọc đề bài. - Hs đọc bài cá nhân. - Đọc diễn cảm bài văn. - Nhóm 4 hs làm bài. Đại diện nhóm nêu kết quả. <table border="1"><tbody><tr><td>Hành động của cậu bé</td><td>Ý nghĩa của hành động</td></tr><tr><td>Giờ làm bài: nộp giấy trắng</td><td>Cậu bé trung thực</td></tr><tr><td>Giờ trả bài: làm thình khi cô hỏi</td><td>Cậu rất buồn....</td></tr><tr><td>Lúc ra về: cúi đầu, khóc</td><td>Tâm trạng buồn</td></tr></tbody></table> + <i>Thứ tự kể hành động : hành động xảy ra trước kể trước, hành động xảy ra sau kể sau.</i> - 2 HS đọc ghi nhớ	Hành động của cậu bé	Ý nghĩa của hành động	Giờ làm bài: nộp giấy trắng	Cậu bé trung thực	Giờ trả bài: làm thình khi cô hỏi	Cậu rất buồn....	Lúc ra về: cúi đầu, khóc	Tâm trạng buồn	Máy tính Bảng phụ
Hành động của cậu bé	Ý nghĩa của hành động											
Giờ làm bài: nộp giấy trắng	Cậu bé trung thực											
Giờ trả bài: làm thình khi cô hỏi	Cậu rất buồn....											
Lúc ra về: cúi đầu, khóc	Tâm trạng buồn											

15'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: Biết dựa và tính cách để xác định hành động của từng nhân vật (Chim Sẻ, Chim Chích), bước đầu biết sắp xếp các hành động theo thứ tự trước – sau để thành câu chuyện	- Điền tên Sẻ và Chích vào chỗ trống. - Sắp xếp các hành động đã cho thành một nhân vật. - Kể lại câu chuyện theo dàn ý đã được sắp xếp lại theo dàn ý. + <i>Câu chuyện muốn khuyên chúng ta điều gì?</i>	- Hs đọc đề bài. - Hs trao đổi theo cặp, điền tên chim sẻ, chim chích; sắp xếp các hành động phù hợp với từng nhân vật. - Thứ tự: 1-5-2-4-7-3-6-8-9. - Hs kể chuyện theo dàn ý. + <i>Cần phải biết quan tâm, chia sẻ với những người bạn</i>	Máy tính
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Kể lại câu chuyện Sẻ và Chích cho người thân nghe - Sưu tầm và kể các câu chuyện về tình bạn	

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: TẬP LÀM VĂN

Tuần 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài: TẢ NGOẠI HÌNH CỦA NHÂN VẬT TRONG VĂN KỂ CHUYỆN

Thời gian thực hiện: Thứ 6 ngày 16 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu: Trong bài văn kể chuyện, việc tả ngoại hình của nhân vật là cần thiết để thể hiện tính cách của nhân vật (ND ghi nhớ).
- Biết dựa vào đặc điểm ngoại hình để xác định tính cách nhân vật (BT1, mục III); kể lại được một đoạn câu chuyện Nàng tiên ốc có kết hợp tả ngoại hình bà lão hoặc nàng tiên (BT2).
- * HS năng khiếu kể được toàn bộ câu chuyện, kết hợp tả ngoại hình của hai nhân vật (BT2).
- Tích cực, tự giác làm bài.
- NL tự học, Sử dụng ngôn ngữ, NL sáng tạo

II. DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ Khi tả hành động nhân vật, cần chú ý điều gì? - GV kết nối, dẫn vào bài mới	+ Hành động nào xuất hiện trước thì tả trước, hành động nào xuất hiện sau thì tả sau	Máy tính Vở
15'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Hiểu: Trong bài văn kể chuyện, việc tả ngoại hình của nhân vật là cần thiết để thể hiện tính cách của nhân vật (ND ghi nhớ).	a. Nhận xét - Tổ chức cho hs đọc thầm đoạn văn thảo luận nhóm yêu cầu 2 ; 3. + <i>Chị Nhà Trò có đặc điểm ngoại hình ntn?</i> + <i>Ngoại hình của chị Nhà Trò nói lên điều gì về tính cách và thân phận của chị?</i> - <i>GV: Vậy thông qua miêu tả ngoại hình, tác giả đã nói lên được tính cách và thân phận của nhân vật. Vậy miêu tả ngoại hình trong bài văn kể chuyện cũng rất quan trọng.</i> b. Ghi nhớ	- Hs theo dõi. - Hs nối tiếp đọc 2 yêu cầu của bài. - Hs trao đổi cặp, trả lời câu hỏi. + <i>Sức vóc: gầy yếu, bụ nhỡ như phấn như mới lột.</i> + <i>Cánh: mỏng như cánh bướm non, ngắn chùn chùn, rất yếu.</i> + <i>Trang phục: mặc áo thâm dài.</i> + <i>Ngoại hình của chị Nhà Trò thể hiện tính cách yếu đuối, thân phận tội nghiệp, đáng thương, dễ bị bắt nạt.</i> - HS lắng nghe - 2 hs đọc ghi nhớ	Máy tính
15'	C. Hoạt động thực hành: Mục tiêu: Biết dựa vào đặc điểm ngoại hình để xác định tính cách nhân vật (BT1, mục III); kể lại được	Bài 1: Tìm chi tiết miêu tả ngoại hình chú bé liên lạc. + <i>Tìm chi tiết miêu tả hình dáng</i>	- HS đọc đề bài. - 1 HS đọc to đoạn văn. - Hs dùng bút chì gạch vào dưới những chi tiết miêu tả hình dáng chú bé liên lạc.	Máy tính

	<p>một đoạn câu chuyện Nàng tiên ốc có kết hợp tả ngoại hình bà lão hoặc nàng tiên (BT2).</p> <p>* HS năng khiếu kể được toàn bộ câu chuyện, kết hợp tả ngoại hình của hai nhân vật (BT2).</p>	<p><i>chú bé liên lạc.</i></p> <p>+ Các chi tiết về ngoại hình nói lên điều gì về chú bé?</p> <p>- Chữa bài, nhận xét.</p> <p>Bài 2: Kể chuyện "Nàng tiên ốc" kết hợp tả ngoại hình các nhân vật.</p> <p>+ Gv lưu ý: Chỉ cần tả một đoạn về ngoại hình bà lão hoặc nàng tiên.</p> <p>- Tổ chức cho hs quan sát tranh minh hoạ , kể chuyện theo cặp.</p> <p>- Đại diện cặp kể thi trước lớp.</p> <p>- Gv nhận xét. chung về tinh thần làm bài</p>	<p>+ <i>Gầy, tóc húi ngắn, hai túi áo trĩ xuống đùi, quần ngắn tới gối => Chú là con nhà nghèo</i></p> <p>+ <i>Đôi mắt sáng và xéch, đôi bắp chân nhỏ luôn động đậy => Chú là người rất nhanh nhẹn, hiếu động, thông minh.</i></p> <p>- 1 hs đọc đề bài.</p> <p>- Hs quan sát tranh trong bài tập đọc , tập kể theo nhóm 2.</p> <p>- Hs thi kể trước lớp.</p>	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	<p>- Kể lại toàn bộ câu chuyện kết hợp tả ngoại hình nhân vật</p> <p>- Xem lại các kiến thức liên quan đến phần kể chuyện</p>	

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: CÁC SỐ CÓ SÁU CHỮ SỐ

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 2 ngày 12 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết mối quan hệ giữa các đơn vị các hàng liền kề
- Biết viết, đọc các số có đến sáu chữ số
- Vận dụng kiến thức làm các bài tập liên quan
- HS có thái độ học tập tích cực.
- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

*Bài tập cần làm: Bài 1; bài 2; bài 3; bài 4 (a,b)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK ,Bảng phụ kẻ sẵn nội dung bài tập 1, 2
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV giới thiệu vào bài	- HS chơi trò chơi Chuyển điện. - Cách chơi: Đọc ngược các số tròn trăm từ 900 đến 100.	Máy tính Vở
12'	B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: Mục tiêu: - Biết mối quan hệ giữa các đơn vị các hàng liền kề - Biết viết, đọc các số có đến sáu chữ số	- GV đọc số: 1 đơn vị 1 chục 1 trăm + Bao nhiêu đơn vị hàng bé bằng 1 đơn vị hàng lớn hơn tiếp liền? - GV đọc số: 10 trăm 10 nghìn 10 chục nghìn - GV chốt: 10 đơn vị hàng bé bằng 1 đơn vị ở hàng lớn hơn tiếp liền - Gv gắn các thẻ lên các cột tương ứng. - Gv ghi kết quả xuống dưới. - GV chốt lại cách đọc, viết	- HS viết số: 1 10 100 + 10 đơn vị - HS viết : 1000 -> Một nghìn 10 000 100 000 -> Một trăm nghìn - HS lắng nghe - HS nêu giá trị của các hàng và viết số rồi đọc số	Máy tính
18'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức làm được các bài tập	Bài 1: Viết theo mẫu - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. - GV đính bảng phụ lên và hướng dẫn HS phân tích bảng, HD cách làm. * Chú ý hs M1+M2 biết cách thực hiện - GV chốt đáp án, chốt cách đọc, viết các số có 6 chữ số Bài 2: Viết theo mẫu. - Tổ chức cho hs làm bài cá nhân - Chữa bài nhận xét.	- Hs nêu yêu cầu của bài - HS thực hiện cá nhân – Đổi chéo theo cặp đôi - Chia sẻ trước lớp - 1 hs đọc đề bài. - HS làm cá nhân và chia sẻ trước lớp	Bảng phụ

		<p>Bài 3: Đọc các số tương ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv yêu cầu HS làm cá nhân vào vở - GV nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS. - Chữa bài, nhận xét. <p>Bài 4a,b (HSNK làm cả bài):Viết các số sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc từng số cho hs viết vào bảng con. - Củng cố cách viết số 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm cá nhân - Chia sẻ cách đọc: 96 315: Chín mươi sáu nghìn ba trăm mười lăm 796 315: Bảy trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm mười lăm. (.....) - HS viết cá nhân – Đổi chéo KT - Thống nhất đáp án: a) 63 115 b) 723 936 (....) 	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành đọc, viết các số có 6 chữ số - Tìm cách đọc, viết các số có 7 chữ số 	

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: LUYỆN TẬP

Tuần: 2 Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 3 ngày 13 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Viết và đọc được các số có đến sáu chữ số
 - Rèn kỹ năng đọc, viết các số có 6 chữ số
 - HS tích cực, chăm chỉ, sáng tạo
 - Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
- * BT cần làm: Bài 1, bài 2, bài 3 (a, b, c), bài 4 (a, b)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK, Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 1, trang 10, SGK.
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG																																			
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS																																				
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV nhận xét chung, chuyển ý vào bài mới	- Trò chơi Truyền điện + Nội dung: Đọc viết các số có 6 chữ số + TBHT điều hành	Máy tính Vở																																			
30'	B. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: Mục tiêu: Viết và đọc được các số có đến sáu chữ số	Bài 1: Viết theo mẫu. - Hs đọc đề bài. - Yêu cầu hs làm bài vào vở, chia sẻ kết quả. - Gv nhận xét, chốt cách đọc, viết số Bài 2: Đọc các số sau. a. Gọi hs nối tiếp đọc các số đã cho. b. Cho biết chữ số 5 ở mỗi số trên thuộc hàng nào? - Chữa bài, nhận xét, chốt cách xác định giá trị của từng chữ số Bài 3a, b, c (HSNK hoàn thành cả bài): Viết các số sau.	- Hs nêu yêu cầu của bài. <table border="1"><thead><tr><th>Viết số</th><th>Trăm ngàn</th><th>Chục ngàn</th><th>Ngàn</th><th>T trăm</th><th>Chục</th><th>Đơn vị</th></tr></thead><tbody><tr><td>653267</td><td>6</td><td>5</td><td>3</td><td>2</td><td>6</td><td>7</td></tr><tr><td>425301</td><td>4</td><td>2</td><td>5</td><td>3</td><td>0</td><td>1</td></tr><tr><td>728309</td><td>7</td><td>2</td><td>8</td><td>3</td><td>0</td><td>9</td></tr><tr><td>425736</td><td>4</td><td>2</td><td>5</td><td>7</td><td>3</td><td>6</td></tr></tbody></table> - Hs làm việc cá nhân – Đôi chéo KT - Thống nhất đáp án: - Làm cá nhân – Chia sẻ kết quả trước lớp: a) Thực hiện đọc các số: 2453, 65243, 762543, 53620. b)+ Chữ số 5 ở số 2453 thuộc hàng chục. + Chữ số 5 ở số 65243 thuộc hàng chục nghìn + Chữ số 5 ở số 762543 thuộc hàng trăm. + Chữ số 5 ở số 53620 thuộc hàng chục nghìn.	Viết số	Trăm ngàn	Chục ngàn	Ngàn	T trăm	Chục	Đơn vị	653267	6	5	3	2	6	7	425301	4	2	5	3	0	1	728309	7	2	8	3	0	9	425736	4	2	5	7	3	6	Máy tính
Viết số	Trăm ngàn	Chục ngàn	Ngàn	T trăm	Chục	Đơn vị																																	
653267	6	5	3	2	6	7																																	
425301	4	2	5	3	0	1																																	
728309	7	2	8	3	0	9																																	
425736	4	2	5	7	3	6																																	

		<ul style="list-style-type: none"> - Gv đọc từng số . - Gv nhận xét. Bài 4a, b: (HSNK làm cả bài) Viết các số thích hợp vào chỗ trống. - Tổ chức cho hs chơi trò chơi. - Gọi 1 số hs lên thi điền tiếp sức. - Tổng kết trò chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 hs đọc đề bài - HS viết số. - Sau khi làm xong bài 2 hs ngồi cạnh nhau đối chéo vở cho nhau để kiểm tra. - Thống nhất đáp án: a) 4 300 b) 24 316 c) 24 301 (...) - Hs chơi trò chơi Tiếp sức a. 300 000; 400 000; 500 000; 600 000; 700 000; 800 000 b. 350 000; 360 000; 370 000; 380 000; 390 000; 400 000 	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học	Nhắc HS ghi nhớ KT	<ul style="list-style-type: none"> - VN tiếp tục đọc và viết các số có 6 chữ số - Tìm hiểu cách đọc, viết các số có 7 chữ số 	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: HÀNG VÀ LỚP

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 4 ngày 14 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết được các hàng trong lớp đơn vị, lớp nghìn
- Biết giá trị của các chữ số theo vị trí của từng số đó trong mỗi số.
- Biết viết số thành tổng theo hàng.
- Vận dụng làm được các bài tập liên quan
- Tích cực, tự giác học bài, trình bày bài sạch sẽ, khoa học
- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1, bài 2, bài 3

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV dẫn vào bài	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ	Máy tính Vở
12'	B. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: Biết được các hàng trong lớp đơn vị, lớp nghìn	- Giới thiệu lớp đơn vị, lớp nghìn. + Nêu tên các hàng đã học theo thứ tự từ nhỏ đến lớn? * Gv giới thiệu: + Hàng đơn vị, chục, trăm hợp thành lớp đơn vị. + Hàng nghìn, chục nghìn, trăm nghìn hợp thành lớp nghìn. + Gv viết số 321 vào cột số - Yêu cầu hs viết từng chữ số vào cột ghi hàng. +Tiến hành tương tự với các số: 654 000; 654 321. - Chốt lại các hàng và lớp	+ Đơn vị, chục, trăm, nghìn, chục nghìn, trăm nghìn. - Hs nêu lại - HS đọc số - 1 hs lên bảng viết từng chữ số trong số 321 vào cột ghi hàng. - Hs đọc thứ tự các hàng.	Máy tính
18'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: - HS nhận biết vị trí, giá trị của từng chữ số trong các số. - Tách được số thành tổng	Bài 1: Viết theo mẫu. - Gọi hs nối tiếp điền và nêu kết quả. - Chữa bài, nhận xét, chốt cách đọc viết số theo hàng và lớp Bài 2: Đọc các số nêu giá trị của chữ số 3 và chữ số 7. - Tổ chức cho hs nêu miệng kết quả. - Chữa bài, nhận xét.	- 1 hs đọc đề bài. - Hs nối tiếp lên bảng viết các chữ số của từng số vào các hàng và đọc kết quả. - Hs đọc đề bài. - Chơi trò chơi Chuyền điện. - Hs nối tiếp đọc số và nêu giá trị của chữ số: * Đáp án: 46307: Bốn mươi sáu nghìn ba trăm	Máy tính

		<p>Bài 3: Viết mỗi số sau thành tổng. - Tổ chức cho hs làm bài cá nhân, chữa bài. - Gv nhận xét. - Gv chữa bài, nhận xét.</p> <p>Bài 4+ Bài 5 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm) - GV kiểm tra riêng từng HS</p>	<p>linh bảy. Giá trị của chữ số 3 là: 300 56032: Năm mươi sáu nghìn không trăm ba mươi hai. Giá trị của chữ số 3 là: 30 (.....)</p> <p>- HS làm vào vở - Trao đổi vở thống nhất kết quả * Đáp án: 503 060 = 500 000 + 3 000 + 60 83760 = 80000 + 3000 + 700 + 60 (...)</p> <p>- HS làm cá nhân vào vở Tự học – Báo cáo kết quả</p>	Vở
5'	<p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học</p>	Nhắc HS ghi nhớ KT	<p>- Ghi nhớ các hàng trong lớp đơn vị, lớp nghìn - Tìm các bài tập cùng dạng trong sách Toán buổi 2 và giải</p>	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn: TOÁN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ

Thời gian thực hiện: Thứ 5 ngày 15 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- So sánh được các số có nhiều chữ số .
 - Biết sắp xếp 4 số tự nhiên có không quá sáu chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn chữ số.
 - Củng cố kỹ năng so sánh số tự nhiên có nhiều chữ số
 - Học tập tích cực, tính toán chính xác
 - NL tự học, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề
- * Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2, bài 3

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK , máy tính
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét chung- GV giới thiệu, dẫn vào bài mới	<ul style="list-style-type: none">- Trò chơi: Truyền điện+ TBHT điều hành+ Nội dung: hàng và lớp của các số có nhiều chữ số	Máy tính Vở
12'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: Biết cách so sánh các số có nhiều chữ số	<p>VD 1: So sánh 99 578 và 100 000</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv viết số lên bảng.- Yêu cầu hs viết dấu > ; < ; = thích hợp và giải thích tại sao. <p>- Yêu cầu lấy VD</p> <p>VD 2: So sánh : 693 251 và 693 500</p> <ul style="list-style-type: none">- Vì sao em điền dấu < ? <p>- GV chốt lại 2 quy tắc so sánh</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hs theo dõi.- Hs so sánh : $99\ 578 < 100\ 000$ và nêu cách so sánh của mình<i>*Cách so sánh: Căn cứ vào số các chữ số: Số nào có số các chữ số ít hơn thì số đó bé hơn và ngược lại</i>- HS lấy VD và so sánh- Hs so sánh: $693\ 251 < 693\ 500$ và nêu cách so sánh:<i>*Cách so sánh: Khi so sánh hai số có cùng số chữ số thì so sánh các cặp chữ số cùng hàng theo thứ tự từ hàng cao nhất tới hàng thấp nhất.</i>- HS lấy VD và so sánh	Máy tính
18'	C. Hoạt động thực hành Mục tiêu: Thực hiện so sánh và sắp thứ tự các số có nhiều chữ số	<p>Bài 1: Điền dấu > , < , =</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS làm bài cá nhân <p>- Chữa bài, nhận xét, chốt cách so sánh</p> <p>Bài 2: Tìm số lớn nhất trong các số sau.</p> <p>+ <i>Nêu cách tìm số lớn nhất?</i></p>	<ul style="list-style-type: none">- 1 hs đọc đề bài.- Hs làm bài cá nhân- Chia sẻ kết quả - Giải thích cách làm$9999 < 10\ 000$; $653\ 211 = 653\ 211$$99\ 999 < 100\ 000$; $43\ 256 < 432\ 510$$726\ 585 > 557\ 652$; $845\ 713 < 854\ 713$ <p>- 1 hs đọc đề bài.</p> <p>- Hs nêu cách làm.</p>	Máy tính

		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho hs làm bài cá nhân. - Chữa bài, nhận xét. <p>Bài 3: Xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn. + <i>Muốn xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn em phải làm ntn?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữa bài, nhận xét, chốt cách làm <p>Bài 4 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm) - GV kiểm tra riêng từng HS</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hs làm bài vào vở <p>* <u>Đáp án:</u> Số lớn nhất trong các số đã cho là số: 902011.</p> <p>+ <i>Cần so sánh các số.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm nhóm 2 – Chia sẻ kết quả: Thứ tự các số theo thứ tự từ bé đến lớn : $2\ 467 < 28\ 092 < 932\ 018 < 943\ 567$ - HS làm cá nhân vào vở Tự học – Báo cáo kết quả với GV 	
5'	<p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố KT</p>	Nhắc HS ghi nhớ KT	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ cách so sánh các số có nhiều chữ số - VN thực hành tìm và giải các bài tập liên quan đến so sánh các số nhiều chữ số 	

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: TRIỆU VÀ LỚP TRIỆU

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 6 ngày 16 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết hàng triệu, hàng chục triệu, hàng trăm triệu và lớp triệu.
 - Biết viết các số đến lớp triệu.
 - Rèn kỹ năng đọc, viết các số đến lớp triệu
 - Tính chính xác, cẩn thận.
 - NL tự học, làm việc nhóm, NL tính toán
- * BT cần làm: Bài 1, bài 2, bài 3 (cột 2)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG G
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu	<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét chung, dẫn vào bài mới- GV dẫn vào bài mới	<ul style="list-style-type: none">Trò chơi: Truyền điện+ TBHT điều hành.+ Nội dung: So sánh các số nhiều chữ số	Máy tính Vở
12'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: Mục tiêu: Nhận biết cấu tạo của lớp triệu	<ul style="list-style-type: none">- Gv viết số : 653 720+ <i>Hãy đọc số và cho biết số trên có mấy hàng, là những hàng nào? mấy lớp, là những lớp nào?</i>+ <i>Lớp đơn vị gồm những hàng nào?</i>+ <i>Lớp nghìn gồm những hàng nào?</i> <p>* Giới thiệu lớp triệu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Lớp triệu gồm hàng triệu, chục triệu, trăm triệu.- 10 trăm nghìn là một triệu.+ <i>Một triệu có tất cả mấy chữ số 0?</i>- 10 triệu còn gọi là một chục triệu- 10 chục triệu còn gọi là một trăm triệu=> Hàng triệu, hàng chục triệu, hàng trăm triệu hợp thành lớp triệu.- GV lấy VD về số có đến lớp triệu	<ul style="list-style-type: none">- Hs đọc số: Sáu trăm năm ba nghìn bảy trăm hai mươi.+ <i>Gồm 6 hàng chia thành 2 lớp</i>+ <i>Lớp đơn vị gồm hàng: Trăm, chục, đơn vị</i>+ <i>Lớp nghìn gồm hàng: nghìn, chục nghìn, trăm nghìn.</i>- Hs lên bảng viết số: 1000 000+ <i>Sáu chữ số 0</i>- HS đọc, viết số- 3 - 4 hs nêu lại cấu tạo của lớp triệu- HS phân tích cấu tạo	Máy tính
18'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu : Đọc, viết được các số đến lớp triệu	<p>Bài 1: Đếm thêm 1 triệu từ 1 triệu đến 10 triệu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho hs chơi trò chơi- Gv nhận xét, tổng kết trò chơi <p>Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ trống.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho hs thi điền tiếp sức	<ul style="list-style-type: none">- HS chơi trò chơi Chuyển điện* Đáp án: 1 triệu, hai triệu, ..., 10 triệu.- 1 HS đọc đề bài.- HS chơi trò chơi Tiếp sức	Máy tính

		<p>theo 2 nhóm. - Gv chữa bài, nhận xét.</p> <p>Bài 3: Viết các số sau. - Gv yêu cầu HS làm vào vở - Gv nhận xét, chốt cách viết số/ lưu ý viết tách lớp</p> <p>Bài 4(bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm) - GV kiểm tra từng HS</p>	<p>10 000 000 60 000 000 100 000 000 200 000 000 300 000 000 80 000 000</p> <p>- 1 hs đọc đề bài. - Hs viết số vào vở – Chia sẻ: * Đáp án: 15 000 50 000 350 7 000 000 600 36 000 000 1300 900 000 000</p> <p>- HS làm cá nhân – Trình bày kết quả</p>	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Ghi nhớ các hàng của lớp triệu - Tìm các bài tập cùng dạng trong sách buổi 2 và giải	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn học: KHOA HỌC

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 2/ Tổng số tiết: 2

Tên bài học: TRAO ĐỔI CHẤT Ở NGƯỜI(TIẾP)

Thời gian thực hiện: Thứ ngày tháng năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được những biểu hiện bên ngoài của quá trình trao đổi chất và những cơ quan thực hiện quá trình đó.
- Nêu được vai trò của cơ quan tuần hoàn trong quá trình trao đổi chất xảy ra bên trong cơ thể. Trình bày được sự phối hợp động của cơ quan tiêu hóa, hô hấp, tuần hoàn, bài tiết trong quá trình trao đổi chất bên trong cơ thể và của cơ thể đối với môi trường.
- Hoàn thành và mô tả sơ đồ mối liên hệ giữa một số cơ quan trọng quá trình TĐC
- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ sức khỏe
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực hợp tác, năng lực khoa học,...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử,
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ Trong quá trình sống, con người lấy vào những gì và thải ra những gì? - GV nhận xét, khen/ động viên, dẫn vào bài mới.	+ HS trả lời	Máy tính Vở
30'	B. Hình thành kiến thức mới * Mục tiêu: - Nêu được những biểu hiện bên ngoài của quá trình trao đổi chất và những cơ quan thực hiện quá trình đó - Nêu được vai trò của cơ quan tuần hoàn trong quá trình trao đổi chất xảy ra bên trong cơ thể. Trình bày được sự phối hợp động của cơ quan tiêu hóa, hô	HĐ1. Vai trò của mỗi cơ quan trọng quá trình TĐC - Yêu cầu HS quan sát hình 8/ SGK và trả lời các câu hỏi: 1) Những cơ quan được vẽ trong hình? 2) Nêu vai trò của mỗi cơ quan đó trong quá trình TĐC	- HS làm việc cá nhân Chia sẻ lớp 1) Cơ quan tiêu hóa, hô hấp, tuần hoàn, bài tiết 2) Cơ quan tiêu hóa: tiêu hóa thức ăn thành chất dinh dưỡng nuôi cơ thể và thải ra phân + Cơ quan hô hấp: lấy vào ô-xi và thải khí cac-bô-nic + Cơ quan tuần hoàn: đưa máu tới các cơ quan của cơ thể + Cơ quan bài tiết: hấp thụ nước và thải ra nước tiểu, mồ hôi,.. - HS lắng nghe	Máy tính

	<p>hấp, tuần hoàn, bài tiết trong quá trình trao đổi chất bên trong cơ thể và của cơ thể đối với môi trường</p> <p>- Hoàn thành và mô tả sơ đồ mối liên hệ giữa một số cơ quan trong quá trình TĐC</p>	<p>- GV nhận xét, chốt lại vai trò của các cơ quan</p> <p><i>HD2. Tìm hiểu mối quan hệ giữa các cơ quan trong quá trình trao đổi chất ở người</i></p> <p>- GV phát sơ đồ trống cho các cá nhân, yêu cầu hoàn thiện sơ đồ</p> <p>- Yêu cầu dựa vào sơ đồ nêu MLH giữa các cơ quan</p> <p>+ Điều gì sẽ xảy ra nếu một trong các cơ quan trên ngừng hoạt động?</p> <p>- GV chốt lại kiến thức, kết luận bài học</p>	<p>- HS làm việc cá nhân, hoàn thiện sơ đồ và chia sẻ lớp</p> <p>- Nêu MLH dựa vào sơ đồ</p> <p>+ Các cơ quan khác cũng ngừng hoạt động và cơ thể sẽ chết</p> <p>- HS đọc phần bài học cuối sách</p>	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	<p>- Nhắc HS: Ghi nhớ vai trò của các cơ quan</p> <p>- VN thực hành tìm hiểu quá trình hoạt động của 4 cơ quan trong bài</p>	<p>- Ghi nhớ vai trò của các cơ quan</p> <p>- VN thực hành tự tìm hiểu quá trình hoạt động của 4 cơ quan trong bài</p>	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KHOA HỌC

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 1/Tổng số tiết: 1

Tên bài học: CÁC CHẤT DINH DƯỠNG CÓ TRONG THỨC ĂN. VAI TRÒ CỦA CHẤT BỘT ĐƯỜNG

Thời gian thực hiện: Thứ 4 ngày 14 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Sắp xếp được các thức ăn hằng ngày vào cá nhân thức ăn có nguồn gốc thực vật và động vật.
 - Nói tên và vai trò của những thức ăn chứa bột đường. Nhận ra nguồn gốc của những thức ăn chứa chất bột đường.
 - Phân loại thức ăn dựa vào những chất dinh dưỡng có nhiều trong thức ăn đó.
 - Có ý thức ăn uống đủ chất dinh dưỡng để cơ thể phát triển cân đối
 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực hợp tác, năng lực khoa học
- * *GD BVMT*: Mối quan hệ giữa con người với môi trường : Con người cần đến không khí, thức ăn, nước uống từ môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, Các hình minh hoạ SGK trang 10, 11 (phóng to nếu có điều kiện).
- HS: Vở BT, SGK . Một số thức ăn, đồ uống

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ <i>Hãy nêu vai trò của các cơ quan trong quá trình trao đổi chất</i> - GV nhận xét, khen/ động viên.	- TBHT điều hành HS trả lời và nhận xét - 4 HS nêu	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Mục tiêu: - Sắp xếp được các thức ăn hằng ngày vào nhóm thức ăn có nguồn gốc thực vật và động vật. - Nói tên và vai trò của những thức ăn chứa bột đường. Nhận ra nguồn gốc của những thức ăn chứa chất bột đường. - Phân loại thức ăn dựa vào những chất dinh dưỡng có nhiều trong thức ăn đó.	<u>HD1:</u> Tập phân loại thức ăn: + <i>Kể tên các thức ăn, đồ uống bạn thường dùng vào các bữa sáng, trưa, tối</i> + <i>Nói tên các đồ ăn, thức uống có nguồn gốc động vật, thực vật</i> + <i>Người ta có thể phân loại thức ăn theo cách nào khác?</i> - GV: Phân loại thức ăn dựa vào tính chất dinh dưỡng có trong thức ăn đó. + Nhóm t.ã chứa nhiều chất bột đường + Nhóm t.ã chứa nhiều chất đạm + Nhóm t.ã chứa nhiều chất béo + Nhóm t.ã chứa nhiều vi-ta-min, chất khoáng * <i>Liên hệ:</i> Bữa ăn của em đã đủ chất dinh dưỡng chưa? <u>HD2:</u> Tìm hiểu vai trò của chất bột	- HS nối tiếp kể - HS thảo luận nhóm, phân loại: + <i>Nguồn gốc động vật: thịt, cá, tôm, cua,...</i> + <i>Nguồn gốc thực vật: rau, đỗ, lạc, quả,...</i> - HS đề xuất cách phân loại - HS lắng nghe - HS lấy VD ở mỗi nhóm thức ăn - HS liên hệ - HS nêu: com, ngô, khoai, sắn,	Máy tính

		<p>đường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nói tên của những những thức ăn có chứa nhiều chất bột đường. + <i>Vai trò của chất bột đường là gì?</i> - GV nhận xét, kết luận, tổng kết bài <p>* GDBVMT: <i>Mối quan hệ giữa con người với môi trường : Con người cần đến không khí, thức ăn, nước uống từ môi trường. Con người cần bảo vệ môi trường sống, bảo vệ nguồn thức ăn</i></p>	<p>mì,...</p> <p>+ <i>Chất bột đường cung cấp năng lượng cần thiết cho mọi hoạt động và duy trì nhiệt độ của cơ thể.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS liên hệ - HS nêu nội dung bài học - <i>HS nêu các giải pháp BVMT, nguồn thức ăn: Không phun thuốc trừ sâu quá độ, không bón quá nhiều phân hoá học,...</i> 	
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm		<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành ăn uống đủ chất dinh dưỡng - Lên thực đơn cho 1 ngày với các thức ăn đủ các nhóm dinh dưỡng 	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: LỊCH SỬ

Lớp: 4A1

Tên bài học: LÀM QUEN VỚI BẢN ĐỒ (TT)

Tuần: 2

Tiết số: 2/ Tổng số tiết: 2

LG: GD QUỐC PHÒNG AN NINH

Thời gian thực hiện: Thứ 6 ngày 16 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nắm được các yếu tố của bản đồ, biết cách sử dụng bản đồ, biết khai thác kiến thức từ bản đồ.
- HS thực hành trên lược đồ, bản đồ cụ thể.
- HS có thái độ học tập tích cực, tự giác
- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*GDQP-AN: Giới thiệu bản đồ hành chính VN và khẳng định 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, SGK, Bản đồ hành chính, lược đồ
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ <i>Nêu các yếu tố của bản đồ</i> + <i>Thực hành trên bản đồ</i> - GV nhận xét, khen/ động viên, dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét.	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - HS nắm được các yếu tố của bản đồ, biết cách sử dụng bản đồ, biết khai thác kiến thức từ bản đồ. - HS thực hành trên lược đồ, bản đồ cụ thể.	HD1: Hướng dẫn sử dụng bản đồ: - Yêu cầu HS đọc tt SGK, thảo luận nhóm 2 và nêu các bước sử dụng bản đồ - GV nhận xét, chốt ý. HD2: Hướng dẫn thực hành: - Yêu cầu quan sát lược đồ trang 8 (SGK). - Yêu cầu HS chỉ các hướng - Yêu cầu HS chỉ các đối tượng trên lược đồ. - GV nhận xét, kết luận. - Yêu cầu quan sát lược đồ trang 9 (SGK). - Yêu cầu HS nêu tên, tỉ lệ của bản đồ. - Yêu cầu HS nêu các đối tượng địa lí được kí hiệu trên bản đồ. - Yêu cầu HS chỉ và nêu tên một số con sông được thể hiện trên bản đồ. - GV nhận xét, kết luận. - Đưa bản đồ hành chính VN, yêu cầu HS thực hành với bản đồ, chỉ vị trí quần đảo HS và TS trên bản đồ * GV khẳng định chủ quyền với 2 quần đảo	- HS thảo luận và chia sẻ + Bước 1: Nắm rõ tên bản đồ. + Bước 2: Xem chú giải để biết kí hiệu đối tượng lịch sử hoặc địa lí. + Bước 3: Tìm đối tượng trên bản đồ dựa vào kí hiệu. - HS quan sát cá nhân. - 3 HS nối tiếp chỉ hướng Bắc, Nam, Đông, Tây trên lược đồ. - 2 HS nối tiếp chỉ từng kí hiệu trên lược đồ và gọi tên đối tượng lịch sử - HS nhận xét, bổ sung - HS quan sát, làm việc theo 3 bước - HS nêu tên, tỉ lệ. - HS nêu các đối tượng địa lí. - HS chỉ và nêu tên một số con sông	Máy tính

		<i>này</i>	- HS nhận xét, bổ sung - HS thực hành - HS nêu cách gìn giữ, bảo vệ chủ quyền biển đảo	
	Lồng ghép: GD Quốc phòng An ninh	- Đưa bản đồ hành chính VN, yêu cầu HS thực hành với bản đồ, chỉ vị trí quần đảo HS và TS trên bản đồ * GV khẳng định chủ quyền với 2 quần đảo này	- HS lên chỉ máy tính nêu cách gìn giữ, bảo vệ chủ quyền biển đảo	Máy tính
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- VN tiếp tục thực hành với các loại bản đồ, lược đồ - Tập thể hiện một vài đối tượng đơn giản trên lược đồ.	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn: ĐỊA LÍ
Tên bài học: DÂY HOÀNG LIÊN SƠN
LG: GD QUỐC PHÒNG AN NINH

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH
Lớp: 4A1
Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ 5 ngày 15 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nắm được một số đặc điểm của dãy núi Hoàng Liên Sơn (vị trí, địa hình, khí hậu).. Biết Phan - xi - păng là đỉnh núi cao nhất nước ta.
- HS chỉ đúng vị trí dãy Hoàng Liên Sơn trên lược đồ và bản đồ địa lí Tự nhiên Việt Nam.
- HS học tập tự giác, tích cực
- NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ

*GDQP- AN: *Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy HLS trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, SGK, bản đồ hành chính(thu nhỏ)
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	- GV giới thiệu bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.	Máy tính Vở
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Nắm được một số đặc điểm của dãy núi Hoàng Liên Sơn (vị trí, địa hình, khí hậu).. Biết Phan - xi - păng là đỉnh núi cao nhất nước ta. - HS chỉ đúng vị trí dãy Hoàng Liên Sơn trên lược đồ và bản đồ địa lí Tự nhiên Việt Nam.	HD1: Đặc điểm địa hình - Yêu cầu HS quan sát lược đồ H1 trả lời câu hỏi: + <i>Kể tên những dãy núi chính ở phía Bắc của nước ta? Trong những dãy núi đó, dãy núi nào cao nhất?</i> + <i>Dãy núi HLS dài bao nhiêu km? Rộng bao nhiêu?</i> + <i>Đỉnh núi, sườn và thung lũng ở dãy núi HLS như thế nào?</i> - GV đưa bản đồ địa lí Tự nhiên VN, <i>Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy HLS trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm</i> - GV nhận xét, kết luận: Dãy Hoàng Liên Sơn chạy dài khoảng 180 km, trải rộng gần 30 km... HD2: Đặc điểm khí hậu - Ở những nơi cao của HLS khí hậu như thế nào? - Treo bản đồ địa lí Tự nhiên Việt Nam.. - Yêu cầu HS trả lời tiếp các câu hỏi SGK + <i>Vì sao Sa Pa trở thành trở thành khu du lịch nghỉ mát nổi tiếng ở vùng núi phía Bắc?</i> - GV nhận xét, kết luận: Sa Pa có khí hậu mát mẻ, dễ chịu thu hút nhiều	- HS làm việc nhóm 2 – Chia sẻ trước lớp + <i>Dãy Ngân Sơn, Đông Triều,... Dãy HLS cao nhất</i> + <i>Dãy HLS dài 180 km, trải rộng gần 30 km...</i> + <i>Đỉnh nhọn, sườn dốc, thung lũng sâu</i> - HS lên chỉ vị trí dãy HLS - HS lắng nghe + Khí hậu mát mẻ quanh năm - HS quan sát bản đồ, chỉ vị trí dãy HLS, Sa Pa + <i>Vì khí hậu mát mẻ, thiên nhiên đẹp, món ăn ngon,...</i> - HS lắng nghe	Máy tính

		<i>khách du lịch đến nghỉ mát.</i> - Cho HS xem một số tranh ảnh về Sa Pa	- HS quan sát	
	Lồng ghép: GD Quốc phòng An ninh	GV gợi mở Ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy HLS trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm	- HS nêu - Lắng nghe	Máy tính
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	Nhắc HS ghi nhớ KT	- Ghi nhớ nội dung bài học - VN tìm hiểu thêm thông tin về thành phố Sa Pa	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn học: ĐẠO ĐỨC

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 2/ Tổng số tiết: 2

Tên bài học: TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP (TIẾT 2)

Lồng ghép: BÁC HỒ VỚI BÀI HỌC ĐẠO ĐỨC- BÀI 1

Thời gian thực hiện: Thứ 2 ngày 12 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS hiểu được tác dụng của trung thực trong học tập cũng như trong cuộc sống.
- Đưa ra được các cách xử lý tình huống liên quan đến trung thực trong học tập.
- Kể được các câu chuyện về trung thực trong học tập.
- Giáo dục HS trung thực trong học tập và cuộc sống.
- Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, sáng tạo.

* *Kĩ năng sống*

- Tự nhận thức về sự trung thực trong học tập.
- Bình luận, phê phán những hành vi không trung thực trong học tập.
- Làm chủ trong học tập.

* *Tư tưởng HCM*: Khiêm tốn học hỏi

* *Giảm tải*: Không yêu cầu HS lựa chọn phương án phân vân trong các tình huống bày tỏ thái độ của mình về các ý kiến: tán thành, phân vân hay không tán thành mà chỉ có tán thành hoặc không tán thành.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK, giấy vẽ, thiệp màu trang trí,....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	+ <i>Nêu các biểu hiện của trung thực trong học tập</i> + <i>Vì sao cần trung thực trong học tập?</i> - GV nhận xét, dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét	Máy tính Vở
25	B. Luyện tập, thực hành * Mục tiêu: - Đưa ra được các cách xử lý tình huống liên quan đến trung thực trong học tập - Kể được các câu chuyện về trung thực trong học tập	HĐ 1: Xử lý tình huống (Bài tập 3): - GV chia lớp thành nhóm 4 TH 1: Em sẽ làm gì nếu không làm được bài kiểm tra? TH2: Em sẽ làm gì nếu bị điểm kém mà cô giáo ghi nhầm là điểm tốt? TH 3: Em làm gì nếu trong giờ kiểm tra bạn bên cạnh không làm được bài và cầu cứu em? - GV kết luận về cách ứng xử đúng trong mỗi tình huống: HĐ 2: Kể chuyện (Bài tập 4) - GV yêu cầu một vài HS sưu tầm được mẫu chuyện, tấm gương và trung thực trong học tập lên trình bày.	- HS thảo luận nhóm, đưa ra các ứng xử trong từng tình huống và chia sẻ trước lớp: TH1: Chịu nhận điểm kém và cố gắng học để gỡ điểm lại. TH 2: Báo cho cô biết để sửa điểm lại cho đúng TH3: Nói cho bạn biết là làm vậy là không trung thực trong học tập. - HS có thể phân vai dựng lại một trong các tình huống - HS kể chuyện và nêu bài học rút ra qua câu chuyện của mình - Lớp nhận xét, bình chọn câu	Máy tính

		<p>- GV kết luận, giáo dục tư tưởng HCM: <i>Xung quanh chúng ta có nhiều tấm gương về trung thực trong học tập. Chúng ta cần học tập các bạn đó..</i></p> <p>HD 3: Trình bày tiểu phẩm (Bài tập 5)</p> <p>- GV mời các nhóm lên trình bày tiểu phẩm đã được chuẩn bị</p> <p>- GV cho cả lớp thảo luận chung:</p> <p>+ <i>Em có suy nghĩ về tiểu phẩm vừa xem?</i></p> <p>+ <i>Nếu em ở vào tình huống đó, em có hành động như vậy không? Vì sao?</i></p> <p>- GV nhận xét, kết luận: <i>Mọi việc làm không trung thực đều là tính xấu, có khi còn có hại cho bản thân mình, và không được mọi người yêu mến, các em cần tránh. Không chỉ trung thực trong học tập mà còn cần trung thực cả trong cuộc sống</i></p>	<p>chuyện hay, người kể chuyện hấp dẫn, câu chuyện có ý nghĩa</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trình bày tiểu phẩm đã chuẩn bị</p> <p>- Các nhóm khác tương tác, đặt câu hỏi cho các bạn</p> <p>- HS trả lời câu hỏi với từng tình huống</p> <p>- Bình chọn kịch bản hay, bạn diễn xuất sắc,...</p>	
5'	<p>Lồng ghép: Bác Hồ với BH đạo đức</p> <p>Câu chuyện: Có trung thực, thật thà thì mới vui.</p> <p>Tài liệu Bác Hồ</p> <p>MT: <i>HS nhận ra thế nào là trung thực</i></p>	<p>- Gv kể lại đoạn đầu câu chuyện có trung thực, thật thà thì mới vui (từ một vị chỉ huy....thế đấy)</p> <p>- Bác Hồ hỏi vị chỉ huy chiến trường về việc gì?</p> <p>- Vị chỉ huy đã làm gì để trả lời câu hỏi của Bác? và đã báo cáo như thế nào?</p> <p>-Bác Hồ đã dặn thế nào?</p> <p>- GV kể tiếp đoạn sau (Từ Thịnh thoảng....phải không?</p> <p>- Trong đoạn này, Bác đã đi đâu và làm gì?</p> <p>- Tại sao những người đi theo Bác vừa ngưỡng, vừa sợ?</p> <p>- Bà con đang làm gì và họ trả lời Bác thế nào?</p> <p>- Về đến nhà, Bác đã dạy điều gì?</p> <p>- Qua câu chuyện trên, các em thấy Bác là người thế nào?</p> <p>Kết luận:</p> <p>→ Kết luận: + Bác Hồ là người luôn trọng những lời nói thật, việc làm thật . Có nói sự thật mới mang đến niềm vui</p>	<p>-HS lắng nghe</p> <p>- Vì ta bị nhiều thương vong trong 1 trận đánh</p> <p>- Về hỏi lại cấp dưới.</p> <p>- Trinh sát chưa đầy đủ</p> <p>- Làm gì cũng phải tận tâm, tận lực. Đi trinh sát mà qua loa, về báo cáo không đầy đủ, trung thực thì hậu quả thế đấy.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS trả lời các câu hỏi</p>	Máy tính
5'	<p>C. Hoạt động vận dụng, thực hành MT:</p> <p>Liên hệ cuộc sống</p>	<p>- Yêu cầu HS Thực hiện trung thực trong học tập và cuộc sống</p> <p>- Yêu cầu: VN tìm hiểu về các hành vi thiếu trung thực mà em biết và hậu quả của các hành vi đó</p>	<p>- Thực hiện trung thực trong học tập và cuộc sống</p> <p>- VN tìm hiểu về các hành vi thiếu trung thực mà em biết và hậu quả của các hành vi đó</p>	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KĨ THUẬT

Lớp: 4A1

Tuần: 2 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 2

Tên bài học: CẮT VẢI THEO ĐƯỜNG VẠCH DẤU (Tiết 1)

Thời gian thực hiện: Thứ 4 ngày 14 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết cách vạch dấu trên vải và cắt vải theo đường vạch dấu.
- Vạch được đường dấu trên vải (vạch đường thẳng, đường cong) và cắt được vải theo đường vạch dấu. Đường cắt có thể mập mô.
- * Với HS khéo tay: Cắt được vải theo đường vạch dấu. Đường cắt ít bị mập mô.
- Giáo dục tính cẩn thận, khéo léo, an toàn khi thực hành
- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vỡ BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH		ĐỒ DÙNG
		HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học.	<i>+ Nêu các bước khâu kim và vẽ nút chỉ?</i> <i>+ Kể tên một số vật liệu và dụng cụ khác?</i> - GV nhận xét, khen ngợi, dẫn vào bài học	<i>+ Cắt một đoạn chỉ dài khoảng 50 – 60 cm, vượt nhọn một đầu chỉ...</i> <i>+ Gồm thước thẳng, thước dây, khung thêu, ...</i> <i>+ kéo, kim,..</i>	Máy tính Vỡ
30'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Vạch được đường dấu trên vải (vạch đường thẳng, đường cong) và cắt được vải theo đường vạch dấu. Đường cắt có thể mập mô. * Với HS khéo tay: Cắt được vải theo đường vạch dấu. Đường cắt ít bị mập mô.	HĐ1: Ôn tập lại các thao tác KT * Vạch dấu trên vải: - GV yêu cầu HS nêu lại cách vạch dấu - GV lưu ý: + Trước khi vạch dấu phải vuốt phẳng mặt vải. + Khi vạch dấu đường thẳng phải dùng thước có cạnh thẳng. Đặt thước đúng vị trí đánh dấu 2 điểm theo độ dài cần cắt. + Khi vạch dấu đường xong cũng phải vuốt thẳng mặt vải. Sau đó vẽ vị trí đã định. * Cắt vải theo đường vạch dấu: - GV yêu cầu nêu cách cắt vải theo đường vạch dấu. - GV nhận xét, bổ sung và nêu một số điểm cần lưu ý:	- HS quan sát - HS lắng nghe - HS tự nêu.	Máy tính

